

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ MƯỜNG NHÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 686 /QĐ-UBND

Mường Nhé, ngày 24 tháng 10 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt danh sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo và hỗ trợ giáo viên mầm non dạy lớp ghép, dạy tăng cường tiếng Việt các trường Mầm non thuộc xã Mường Nhé, năm học 2025-2026**

#### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG NHÉ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 2776/SGDDĐT-KHTC ngày 15/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn quy trình, thủ tục xét, thẩm định, phê duyệt đối tượng và thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên năm học 2025-2026.

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 78/TTr- VHXH ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc đề nghị phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo và hỗ trợ giáo viên dạy lớp ghép, dạy tăng cường tiếng Việt các trường mầm non thuộc xã, năm học 2025-2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo và hỗ trợ giáo viên dạy lớp ghép, dạy tăng cường tiếng Việt các trường mầm non thuộc xã, năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

**1. Chế độ hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo:**

- Tổng số trẻ mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa là: 1.839 trẻ;
- Tổng số tiền hỗ trợ là: 2.643.680.000 đồng.

(Có biểu tổng hợp và danh sách kèm theo)

**2. Chế độ giáo viên mầm non dạy lớp ghép, dạy tăng cường tiếng Việt:**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ MƯỜNG NHÉ

**BIỂU TỔNG HỢP GIÁO VIÊN MẦM NON ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ  
DẠY LỚP GHEP, DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã Mường Nhé)

TT	Đơn vị (Trường)	Tổng số giáo viên đề nghị	Số tiền /tháng/giáo viên	Số tháng đề nghị/năm học/giáo viên	Tổng kinh phí	Ghi chú
1	Mầm non Chung Chải	34	450,000	9	137,700,000	
2	Mầm non Hoa Ban	20	450,000	9	81,000,000	
3	Mầm non Mường Nhé	35	450,000	9	141,750,000	
4	Mầm non Nậm Vì	22	450,000	9	89,100,000	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>111</b>			<b>449,550,000</b>	

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ MƯỜNG NHÉ

DANH SÁCH GIÁO VIÊN MẦM NON ĐỀ NGHỊ HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DẠY LỚP GHÉP,  
DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND xã Mường Nhé)

III. TRƯỜNG MẦM NON MƯỜNG NHÉ

Tổng số giáo viên: 35

Tổng số giáo viên dạy lớp ghép: 17

Tổng số giáo viên dạy tăng cường tiếng Việt: 18

Đơn vị: đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Dạy lớp ghép 2-3 độ tuổi	Dạy lớp ghép 3 độ tuổi trở lên	Dạy tăng cường tiếng Việt	Mức tiền được hưởng/tháng	Số tháng được hưởng	Kinh phí tăng thêm năm 2025-2026	Ghi chú
1	Lâu Thị Chừ	1990	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
2	Mùa Thị Liên	2002	Cao đẳng	x			450,000	9	4,050,000	
3	Mào Thị Tuyên	1986	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
4	Nguyễn Thị Hà Thu	1986	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
5	Tổng Thị Ngọc	1990	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
6	Quàng Thị Minh	1987	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
7	Lò Thị Sim	1991	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
8	Khoàng Thị Diễm	2003	Cao đẳng			x	450,000	9	4,050,000	
9	Sùng Thị Dai	1988	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
10	Giàng Thị Lầu	1993	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
11	Lò Thị Nghiệp	1982	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
12	Pờ Chinh Lan	1992	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
13	Lò Thị Vân Anh	1996	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
14	Lý Thị Hương	1994	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
15	Hoàng Thị Thương	1990	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
16	Lương Thị Hậu	1982	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
17	Lý Thị Hào	1986	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
18	Lò Thị Phùng	1986	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
19	Lường Thị An	1993	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
20	Lò Thị Thanh Huyền	2003	Cao đẳng	x			450,000	9	4,050,000	
21	Lò Thị Nhân	1985	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
22	Chang Pì Mé	1992	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
23	Lù Thị Vân	1996	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
24	Hà Thị Thương	1990	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
25	Lò Thị Kiệm	1992	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	

26	Tổng Thị Lai	1986	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
27	Thào Thị Chừ	1994	Đại học	x			450,000	9	4,050,000	
28	Lò Thị Mai Liên	1997	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
29	Chu Thị Mai	1983	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
30	Lò Thị Bình	1985	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
31	Trần Thị Tâm	1994	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
32	Cà Thị Dung	1987	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
33	Lò Thị Hằng	1990	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
34	Mào Thị Ngoai	1993	Đại học			x	450,000	9	4,050,000	
35	Nguyễn Thị Hạnh	2003	Cao đẳng	x			450,000	9	4,050,000	
<b>Tổng</b>				<b>17</b>		<b>18</b>		<b>315</b>	<b>141,750,000</b>	



ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ MƯỜNG NHÉ

DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ ĂN TRƯA  
NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của UBND xã Mường Nhé)

III. TRƯỜNG MẦM NON MƯỜNG NHÉ

Đơn vị: đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Điểm Bản	Số tiền được hỗ trợ / tháng	Đối tượng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
1	Khoàng Thị Trâm Anh	04/02/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
2	Đỗ Linh Chi	02/03/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
3	Phàng A Dũng	18/01/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
4	Lành Thị Kim Dung	30/05/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
5	Phạm Tuấn Kiệt	01/04/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
6	Lò An Khuê	04/09/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
7	Lò Bảo Khánh	16/06/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
8	Lò Bảo Lâm	25/01/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
9	Giàng Bảo Long	27/03/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
10	Nguyễn Gia Linh	25/08/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
11	Phàn Diệu Nhi	02/07/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
12	Mai An Nhiên	24/08/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
13	Đỗ Minh Quang	02/03/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
14	Khoàng Minh Tâm	25/05/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
15	Nguyễn Anh Thư	03/03/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
16	Cà Thị Kiều Trang	04/05/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
17	Phạm Quỳnh Trang	25/01/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
18	Lò Đức Vinh	17/07/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
19	Bùi Khắc Việt	07/12/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
20	Thào A Vương	02/12/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
21	Giàng Thị Sao	01/10/2022	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
22	Mùa A Hòa	30/06/2022	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
23	Giàng Vũ Lâm	30/12/2022	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
24	Sầm Thị Phương	28/06/2022	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
25	Cháng A Quốc	08/05/2022	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
26	Lý A Thu	31/12/2022	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
27	Sùng A Vinh	20/11/2022	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
28	Vàng Thị Hạnh	31/08/2022	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
29	Sông A Hải	02/09/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
30	Lý A Thành	08/02/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
31	Lý A Thương	22/03/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
32	Giàng Seo Đại	03/11/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
33	Sông Seo Nụ	22/02/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	

34	Lý Thanh Dàng	01/05/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
35	Giàng Thị Mai Hương	05/05/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
36	Vàng Duy Hoàng	25/08/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
37	Sông Đức Huy	26/11/2022	Mường Nhé 2	160,000	a	8	1,280,000	
38	Mùa Thị Dợ	10/10/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
39	Vừ Thị Hà	15/08/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
40	Thào Thị Hoa	30/07/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
41	Mùa Thị Ngọc Phương	15/10/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
42	Hàng Ngọc Xuân	09/10/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
43	Và Bá Vương	17/07/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
44	Vừ A Long	17/01/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
45	Giàng Ê Li	21/08/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
46	Cứ Thị Thảo Vân	08/12/2022	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
47	Lò Thị Lợi	09/03/2022	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
48	Hờ Thông Minh	15/12/2022	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
49	Hạng Thanh Mai	17/04/2022	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
50	Giàng Thị My	08/11/2022	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
51	Hạng Thị Lan Tuệ	04/07/2022	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
52	Hờ Tân Phong	24/08/2022	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
53	Hàng Minh Zu	20/03/2022	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
54	Vừ Thiên Bảo	22/11/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
55	Vừ Thị Dung	04/11/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
56	Cứ Thị Phương Duyên	02/12/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
57	Cứ Trung Đan	19/10/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
58	Vàng A Đức	16/01/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
59	Thào Mai Hoa	15/02/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
60	Hờ Thị Hương	24/02/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
61	Thào Thiên Hoàng	30/12/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
62	Giàng A Kiệt	03/07/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
63	Mùa Diệu Linh	05/02/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
64	Thào Hương Linh	21/10/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
65	Mùa Thị May	20/07/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
66	Thào A Nghiêm Minh	01/03/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
67	Cứ Thị Phương Nhi	11/11/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
68	Giàng Xuân Nhi	03/12/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
69	Thào Thị Nga	08/05/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
70	Vàng Hồng Nhan	01/09/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
71	Thào Xuân Oanh	14/09/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
72	Mùa A Quang	11/07/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
73	Thào Thị Súa	17/06/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
74	Thào Minh Tuấn	25/02/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
75	Cứ Xuân Trường	02/10/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
76	Hờ Thị Thảo	06/05/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
77	Lý Thị Vân Thương	14/11/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
78	Hờ Phú Thịnh	31/07/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	

79	Lý Thị Thủy	02/11/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
80	Giàng Khánh Việt	08/02/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
81	Mùa Xuân Yên	13/09/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
82	Mùa Bảo Long	04/10/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
83	Sùng Thiên Nga	13/08/2022	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
84	Và Thị Dung	19/06/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
85	Và Thị Mỹ Duyên	02/07/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
86	Vàng Duyên Huệ	02/03/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
87	Thào Thị Hương	08/01/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
88	Lâu Thị Nà	21/08/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
89	Hàng Thị Ngọc Nhi	13/04/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
90	Vừ A Phình	23/10/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
91	Lâu Đức Tài	02/02/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
92	Và Minh Tuấn	26/06/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
93	Sùng Đức Duy	02/11/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
94	Ly Tiến Vừ	27/01/2022	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
95	Mùa Tuấn Anh	17/10/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
96	Giàng Hùng Ca	11/10/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
97	Hồ Thị Dương	14/01/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
98	Sùng Minh Hải	20/02/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
99	Tráng Siêu Mạnh	03/02/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
100	Sùng A Minh	25/05/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
101	Giàng A Minh	09/12/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
102	Giàng Kim Ngân	01/04/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
103	Sùng Vân Nhi	26/09/2022	Huổi Cọ	160000	a	1	160,000	
104	Giàng Phú Quý	21/11/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
105	Hồ Thị Thảo	30/07/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
106	Chang Thanh Tuấn	30/01/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
107	Sùng A Vàng	25/04/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
108	Sùng A Ký	27/11/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
109	Sùng A Xuân	03/08/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
110	Khoàng Ngọc Nhi	30/8/2022	Huổi Cọ	160000	a	1	160,000	
111	Chang Thị Linh Nhi	10/09/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
112	Mùa Đức Phong	01/12/2022	Huổi Cọ	160000	a	9	1,440,000	
113	Hàng A Chua	22/05/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
114	Giàng Hoa Dũng	14/04/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
115	Giàng Gia Hưng	21/03/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
116	Sùng Ngọc Lan	14/01/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
117	Thào Ngọc Linh	10/10/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
118	Lý A Phúc	15/11/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
119	Giàng Thị Phương	26/09/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
120	Giàng Băng Tâm	05/04/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
121	Mùa Thị Sĩa	07/01/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
122	Lý A Châu	24/02/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
123	Lý A Hồng	22/12/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	

124	Sông A Thắng	04/06/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
125	Hờ Diệu Linh	07/12/2022	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
126	Vàng Thị Cá	26/01/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
127	Lầu A Chia	24/08/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
128	Mùa Bảo Linh	01/12/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
129	Hạng Thị Lý	08/07/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
130	Cứ Hoài Nhi	21/01/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
131	Cứ Thị Pàng	17/11/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
132	Hạng Thiên Phúc	26/11/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
133	Lầu A Sinh	26/05/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
134	Sùng Thị Súa	25/03/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
135	Mùa Duy Thiên	28/11/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
136	Vàng Thị Thương	30/01/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
137	Hạng Thiện Vy	15/05/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
138	Mùa Thị Cá	26/04/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
139	Vàng Diệu Anh	02/04/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
140	Hạng Thị Ngân	08/01/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
141	Chang Út Ni	12/09/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
142	Giàng A Hùng	19/03/2022	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
143	Cứ A Cáng	22/11/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
144	Vừ Thị Chi	11/11/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
145	Vừ Quang Cường	18/11/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
146	Giàng A Du	24/07/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
147	Cứ Thi Dương	09/03/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
148	Giàng Bảo Duy	26/06/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
149	Vừ Quốc Khánh	18/09/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
150	Thào Thị Hoa Chang	11/04/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
151	Vàng A Minh	02/02/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
152	Vừ A Minh	03/04/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
153	Giàng Thị My	29/01/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
154	Giàng Hoa My	01/07/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
155	Sùng Thị Nhi	05/04/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
156	Cứ Thị Phương Nhi	16/01/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
157	Cứ Thị Hằng	18/05/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
158	Vàng Văn Quân	25/02/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
159	Mùa Hoàng Quân	13/05/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
160	Cứ Xuân Thánh	12/11/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
161	Cứ Linh Thương	10/03/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
162	Sùng Thị Xuân	11/02/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
163	Sùng Minh Đại	15/03/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
164	Vàng Thị Yến Nhi	23/12/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
165	Lý Tuấn Tài	08/01/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
166	Vừ A Canh	04/04/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
167	Vừ Thị Dừa	06/10/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
168	Vàng Thị Hoa	04/03/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	

169	Cứ A Phúc	09/09/2022	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
170	Sin Đào Sơn	26/05/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
171	Nguyễn Hữu Sơn	03/09/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
172	Lường Minh Nhật	28/09/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
173	Lường Minh Khôi	08/10/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
174	Mào Linh Nhi	26/10/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
175	Mào Thành Đạt	07/09/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
176	Sùng An Thư	12/09/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
177	Chu Thanh Trà	28/09/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
178	Chu Minh Quân	07/11/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
179	Lò Ngọc Hoa	16/09/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
180	Vi Việt Anh	25/05/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
181	Nguyễn Khánh Linh	08/02/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
182	Vàng Việt Cường	04/05/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
183	Nguyễn Gia Huy	20/01/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
184	Nguyễn Khánh Linh	02/02/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
185	Nguyễn Thị Kim Ngân	16/06/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
186	Lò Bảo Hưng	25/02/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
187	Nguyễn Đức Tuấn Kiên	20/02/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
188	Nguyễn Quỳnh Như	30/01/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
189	Lành Hải Đăng	24/02/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
190	Cháng Minh Thủy	28/03/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
191	Thào Hồng Công	20/06/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
192	Chang Ngọc Khánh	02/08/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
193	Bùi Đình Minh Trí	15/11/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
194	Quảng Minh Khang	02/08/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
195	Thào Anh Kiệt	10/12/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
196	Hạng A Họa	02/11/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
197	Phan Bảo Hưng	26/04/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
198	Nhâm Bảo Hưng	04/04/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
199	Lê Đức Bình	02/12/2021	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
200	Hờ Phúc Thiên	08/04/2021	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
201	Sông Thị Ánh Ngọc	07/12/2021	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
202	Hàng Thị Chi Anh	26/03/2021	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
203	Hàng Thị Chăng	28/07/2021	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
204	Vàng Dính Phủa	19/07/2021	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
205	Hàng A Tú	30/01/2021	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
206	Sùng A Dừa	04/06/2021	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
207	Sông Tuấn Anh	18/06/2021	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
208	Hờ Thị Chứ	31/10/2021	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
209	Sông A Nam	25/04/2021	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
210	Giàng Thùy Nga	23/03/2021	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
211	Giàng Seo Thắng	10/07/2021	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
212	Lý Thị Xanh	26/01/2021	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
213	Sông Thị Đình Hương	25/08/2021	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	

214	Mùa A Hùng	14/08/2021	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
215	Thào Thị Dung	20/07/2021	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
216	Vừ Thị Dung	12/04/2021	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
217	Vàng A Minh	19/02/2021	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
218	Vừ Thị Ca	26/4/2021	Nậm Pồ 1	160,000	a	8	1,280,000	
219	Hàng A Nam	07/04/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
220	Lường Bích Diệp	21/03/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
221	Giàng A Dia	12/12/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
222	Hàng Thị Hoa	14/10/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
223	Mùa Thị Hoa	21/09/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
224	Hờ Quỳnh Như	05/11/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
225	Hàng Hồ Mai Phương	08/07/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
226	Lầu A Trường	29/07/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
227	Hờ Thị Linh Lan	08/05/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
228	Mùa Thị Giàng	02/04/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
229	Giàng Thị Ngọc	08/09/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
230	Vàng Thiên Ân	05/11/2021	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
231	Giàng Phương Anh	28/01/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
232	Sùng A Bảo	01/06/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
233	Giàng Chính Công	12/06/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
234	Cứ Hùng Cường	30/09/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
235	Thào Thị Mỹ Dung	13/04/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
236	Thào Trung Hoa	18/09/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
237	Lầu Minh Hoàng	20/10/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
238	Giàng Thị Hương	04/10/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
239	Thào Tuấn Kiệt	23/02/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
240	Giàng Anh Kiệt	03/09/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
241	Giàng A Lầu	27/04/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
242	Thào Thị Hương May	19/02/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
243	Sùng Thị Như	26/11/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
244	Lầu Thị Nú	01/01/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
245	Thào Văn Năng	14/01/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
246	Chang A Quý	03/07/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
247	Cứ Thị Anh Thư	20/03/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
248	Cứ Thị Thu Thủy	19/02/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
249	Thào A Than	01/09/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
250	Sùng Ngọc Thiện	24/03/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
251	Giàng Xuân Vân	28/01/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
252	Thào Thị Vy	29/07/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
253	Hờ A Mạnh	09/04/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
254	Cứ Thị Ngọc Lan	24/08/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
255	Sùng A Hiền	06/07/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
256	Lý A Phia	06/07/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
257	Vàng A Kinh	30/10/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
258	Mùa Xuân Hoa	08/11/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	

259	Giàng Thị Trang	18/08/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
260	Giàng Thị Dung	28/11/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
261	Cứ Thị Bảo Nguyệt	27/10/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
262	Mùa A Dế	22/02/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
263	Thào Duy Khánh	08/02/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
264	Sùng Thị Nga	11/02/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
265	Giàng A Năng	12/06/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
266	Thào Thị Bàu	30/06/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
267	Cứ Thị Hoa	31/08/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
268	Hờ Thị Dung	11/04/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
269	Thào Anh Mười	20/10/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
270	Giàng A Trung	22/06/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
271	Thào Thị Vy	02/07/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
272	Cứ Thành Đạt	17/06/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
273	Lâu Thị Thúy Anh	15/11/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
274	Cứ Thị Quỳnh Ngân	15/10/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
275	Lý Thị Huệ	24/03/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
276	Mùa Thị Bích Ngọc	09/02/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
277	Thào Thị Xía	15/01/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
278	Mùa Ngọc Nhi	08/03/2021	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
279	Lâu Thị Linh Đan	07/09/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
280	Giàng A Chiến	28/07/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
281	Lý A Giang	05/05/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
282	Giàng Gia Hưng	14/02/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
283	Giàng Minh Hiếu	29/12/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
284	Lâu Chí Kinh	27/11/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
285	Vàng Khánh Linh	23/01/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
286	Hờ Thị Ái Linh	20/10/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
287	Hàng A Minh	19/01/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
288	Hờ Thị Nhi	08/04/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
289	Hờ Thị Diệu Nhi	25/05/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
290	Sùng Thị Ngọc	22/02/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
291	Hàng Minh Tuấn	24/12/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
292	Lâu Du Phi	24/10/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
293	Lâu Vạn Sự	09/04/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
294	Lâu Đức Tường	15/02/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
295	Vừ Hải Tiến	19/08/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
296	Hàng Thị Tường Vy	11/06/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
297	Lý Thị Lan Anh	27/02/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
298	Sùng Thị Chi	25/12/2021	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
299	Giàng Tú Anh	05/11/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
300	Giàng Tuệ Bình	25/05/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
301	Sùng A Hai	03/10/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
302	Thào Sếnh Kênh	02/07/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
303	Sùng A Minh	31/03/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	

304	Sùng A Nam	26/06/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
305	Sùng Thị Dương Nhi	24/10/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
306	Cháng Lãn Phong	19/02/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
307	Hờ A Sơn	02/07/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
308	Hờ A Thành	18/05/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
309	Giàng Thị Chi	18/10/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
310	Sùng Thị Nhi	02/12/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
311	Vừ Thị Mỹ Duyên	21/02/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
312	Mùa Thị Khua	20/04/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
313	Sùng Thị Linh Hương	01/03/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
314	Cứ A Phong	28/09/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
315	Sùng Đức Minh	11/10/2021	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
316	Khoàng Thiên Bảo	01/4/2021	Huổi Cọ	160,000	a	1	160,000	
317	Mùa A Tuấn Anh	15/08/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
318	Sùng Thị Ka Sia	08/03/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
319	Hàng Thị Pàng	09/07/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
320	Giàng Chính Cường	19/12/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
321	Giàng Công Minh	11/01/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
322	Sùng Minh Chính	31/12/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
323	Sùng A Tu	07/10/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
324	Vàng Thái Anh	08/11/2021	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
325	Thào A Du	22/03/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
326	Vừ Ngọc Dung	05/02/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
327	Hạng Bạch Dương	22/03/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
328	Vàng A Kính	19/03/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
329	Sùng Thị Ni La	09/05/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
330	Mùa Thị Lam	26/03/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
331	Sùng Thị Nàng	20/03/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
332	Hàng Thị Phi	02/06/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
333	Mùa A Thiên	07/07/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
334	Cứ Minh Tuấn	01/12/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
335	Hạng Anh Thiên	10/05/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
336	Hàng Thị Linh	02/04/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
337	Lâu A Cường	07/12/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
338	Giàng Mai Y	30/08/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
339	Thào Thị Súa	22/11/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
340	Sùng Đại Quang	23/09/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
341	Chang Thị Xuất	27/01/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
342	Giàng Thị Yến Nhi	18/05/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
343	Chang Thu Thủy	27/07/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
344	Giàng Thị Ganh	09/04/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
345	Hàng A Ly	10/12/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
346	Sùng Ngọc Hoàng	11/12/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
347	Hạng A Khu	08/08/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
348	Hạng A Thái	17/10/2021	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	

349	Thào Tuấn Anh	25/03/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
350	Giàng A Công	30/01/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
351	Sùng Thị Nhi	11/11/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
352	Cứ Ngọc Phương	30/05/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
353	Cứ A Quý	01/05/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
354	Sùng Minh Toàn	31/07/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
355	Cứ Thanh Tùng	21/09/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
356	Sùng A Vang	23/07/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
357	Cứ A Xuân	04/11/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
358	Giàng Thanh Xuân	19/03/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
359	Vừ Quang Đông	07/07/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
360	Cứ Thị Hoa	13/04/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
361	Vừ Thị Mỹ	13/08/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
362	Giàng Thị Pà	05/12/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
363	Vàng Thị Sê	04/11/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
364	Cứ Thị Nga	20/08/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
365	Giàng A Mong	04/07/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
366	Vừ Thị Ngọc Lan	15/04/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
367	Giàng Thị Diệu Linh	25/04/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
368	Vừ Thị Linh	19/03/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
369	Vàng Chí Minh	05/10/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
370	Sùng A Châu	22/09/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
371	Vàng Thị Thùy Mai	23/11/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
372	Lý Thị Triệu Mẫn	13/10/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
373	Hồ Văn Cường	14/08/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
374	Cứ Trung Hòa	11/01/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
375	Vừ Bảo Khánh	15/09/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
376	Sùng Thị Nhung	20/10/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
377	Vàng Thị Mai Phương	11/07/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
378	Giàng Cộng Chù	11/10/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
379	Lý Thị Dừa	25/03/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
380	Cứ Thu Hà	21/11/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
381	Vàng Thị Hoa	13/09/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
382	Cứ Hoàng Lâm	05/12/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
383	Vàng Sinh Sinh	03/03/2021	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
384	Cao Minh Khang	02/11/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
385	Lò Minh Đức	17/05/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
386	Mào Thị Bích Huyền	01/05/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
387	Mùa Minh Đạt	22/02/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
388	Nguyễn Ngọc An Nhiên	21/05/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
389	Phạm Lê Minh Khang	24/06/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
390	Quảng Gia Hưng	15/02/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
391	Phạm Thu Phương	06/11/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
392	Lò Đức Thịnh	18/10/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
393	Lê Thị Ngọc Hạnh	12/10/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	

394	Lò Hương Ly	08/01/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
395	Tổng Huy Hoàng	24/11/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
396	Mào Bình An	08/11/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
397	Phản Mỹ Linh	21/03/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
398	Phạm Thị Lan Ngọc	25/02/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
399	Lò Đức Anh	16/04/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
400	Lò Ngọc Bích	09/01/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
401	Khoàng Minh Ánh	13/10/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
402	Nguyễn Quỳnh Trâm	29/10/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
403	Toán Tuệ Minh	07/11/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
404	Toán Tuệ Nhi	07/11/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
405	Mào Gia Hưng	13/10/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
406	Lò An Nhiên	12/10/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
407	Trần Tuấn Anh	26/11/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
408	Phạm Minh Sơn	25/06/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
409	Hạng Thị Ung	03/05/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
410	Cao Tuấn Hưng	12/03/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
411	Thào Thị Tú Anh	08/08/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
412	Lò Nhã Phương	31/12/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
413	Nguyễn Đức Khang	04/12/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
414	Giàng Thị Thu Hà	01/03/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
415	Khoàng Thị Quỳnh Như	29/06/2020	Phiêng Kham	160,000	a	9	1,440,000	
416	Vàng Thị Liên	02/08/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
417	Mùa Thị Dợ	17/07/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
418	Vàng Thị Ngọc	31/08/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
419	Hàng A Viện	20/06/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
420	Sầm Thị Hương	07/07/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
421	Giàng Thị Dung	04/12/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
422	Giàng Hoàng Thức	01/04/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
423	Vàng Long Anh	27/07/2020	Mường Nhé 1	160,000	a	9	1,440,000	
424	Sông A Đình	13/11/2020	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
425	Vàng Lả Lị	21/08/2020	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
426	Hờ A Minh	24/06/2020	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
427	Sông Thị Quỳnh Trang	15/02/2020	Mường Nhé 2	160,000	a	9	1,440,000	
428	Hàng Tiên Thành	04/11/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
429	Mùa A Cường	09/02/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
430	Mùa A Trường	24/03/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
431	Mùa Thị Ngọc Ánh	18/12/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
432	Mùa Thị Ngọc Lan	20/10/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
433	Vừ Thị Yên Nhi	27/03/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
434	Thào A Trường	01/01/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
435	Giàng Thị La	21/10/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
436	Hờ Chi Mai	02/03/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
437	Giàng Sa Ên	18/03/2020	Nậm Pồ 1	160,000	a	9	1,440,000	
438	Đình Ngọc Duyên	05/09/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	

439	Hạng Minh Duy	01/10/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
440	Hạng Minh Dương	22/11/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
441	Hàng Ngọc Hải	18/11/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
442	Hàng Thị Hước	17/09/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
443	Đình Xuân Hương	26/06/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
444	Hàng Thị Xa La	15/11/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
445	Giàng Ngọc Nhi	22/03/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
446	Hồ Thị Mai Sâu	28/12/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
447	Hàng Thị Nhi	10/09/2020	Nậm Pồ 2	160,000	a	9	1,440,000	
448	Cứ Thị Dinh	29/03/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
449	Hồ Thị Phạn	05/12/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
450	Sùng Quốc Khánh	02/09/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
451	Cứ Thị Thu Trang	02/09/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
452	Hồ A Mua	23/07/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
453	Sùng A Huy	25/12/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
454	Thào Thị Mỹ Duyên	25/10/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
455	Mùa A Hoàn	10/12/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
456	Cứ A Hoàng	03/08/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
457	Thào Say Ly	02/02/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
458	Thào A Quý	19/06/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
459	Vừ Thị Trừ	17/08/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
460	Thào A Đông	28/01/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
461	Thào Thị Ngọc	12/06/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
462	Giàng Mai Y	26/11/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
463	Sùng Phương Thân	28/06/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
464	Cứ Chí Thành	13/05/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
465	Sùng A Cường	12/04/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
466	Thào A Vương	28/09/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
467	Lý A Tinh	23/11/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
468	Cứ Thủy Vân	20/05/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
469	Giàng A Khám	29/05/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
470	Cứ Việt Cường	14/05/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
471	Sùng Văn Tuấn	12/10/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
472	Vàng A Đại	04/07/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
473	Cứ Thị Như	24/06/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
474	Vàng Ngọc Ánh	28/10/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
475	Mùa Thị Thanh Trúc	19/11/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
476	Giàng Phượng Hòa	10/08/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
477	Thào Thị Ngọc Linh	07/02/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
478	Cứ Minh Toán	15/10/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
479	Mùa Ánh Hương	13/11/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
480	Cứ Mạnh Mẽ	16/09/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
481	Sùng Minh Đức	21/07/2020	Nậm Pồ 3	160,000	a	9	1,440,000	
482	Vàng Tình Nghĩa	17/02/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
483	Vàng Minh Thảo	22/03/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	

484	Lâu Thiên Trường	18/10/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
485	Giàng Thị Yến	05/02/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
486	Giàng Minh Phong	09/03/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
487	Vừ Thị Linh Chi	05/07/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
488	Hờ Thị Nga	28/09/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
489	Và Thị Linh Đan	30/01/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
490	Hạng Quang Minh	27/02/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
491	Vừ A Khánh	07/11/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
492	Sùng Thị Mai Phương	04/01/2020	Nậm Pồ 4	160,000	a	9	1,440,000	
493	Tráng Thị Như	01/05/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
494	Giàng Bình Minh	10/09/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
495	Sùng Thị Linh	14/04/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
496	Giàng Thị Thu Trang	30/08/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
497	Chang A Sơn	29/11/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
498	Giàng Thị Nhi	06/07/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
499	Hờ A Chi	10/10/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
500	Hờ Thị Kía	19/09/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
501	Lâu Phèn Ung	02/06/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
502	Hờ Thị Dính	28/02/2020	Huổi Cọ	160,000	a	9	1,440,000	
503	Mùa A Mạnh	25/03/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
504	Sùng Anh Mạnh	15/10/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
505	Giàng Ngọc Mai	17/04/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
506	Giàng Nữ Nhân	05/07/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
507	Mùa Thị Áa	01/08/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
508	Mùa Thị Mai Anh	13/11/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
509	Mùa Thị Chi	21/08/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
510	Vừ A Hào	12/04/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
511	Lý Thị Chi	10/08/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
512	Mùa Thị Dung	22/06/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
513	Giàng Gia Bảo	20/10/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
514	Hàng Thị Mai	29/11/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
515	Thào Thị Thu	18/06/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
516	Vàng Thị Lìa	16/05/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
517	Lý Thị Cu	23/02/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
518	Hạng Xuân Long	12/11/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
519	Lý Xuân Long	02/10/2020	Huổi Ban	160,000	a	9	1,440,000	
520	Lâu Thị Cá	04/09/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
521	Chang Ánh Dương	02/04/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
522	Lâu A Hào	07/06/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
523	Lâu Thị Hoa	08/07/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
524	Cứ Thị Hoa	23/10/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
525	Giàng Thị Lan	05/11/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
526	Mùa Thị Lanh	18/09/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
527	Mùa A Lia	12/07/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
528	Lâu A Long	11/03/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	

529	Mùa Hoa My	30/11/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
530	Vàng Thị Nga	07/04/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
531	Hạng Thành Dương	30/10/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
532	Hạng Thị Xinh	07/02/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
533	Sùng Vĩnh Thiên	15/02/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
534	Vàng A Trai	28/06/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
535	Vàng A Tùng	10/09/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
536	Mùa Thị Tâm Như	14/10/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
537	Giàng Thị Xía	19/03/2020	Co Lót	160,000	a	9	1,440,000	
538	Cứ Thị Đình	11/10/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
539	Vừ A Giàng	15/06/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
540	Cứ A Làng	04/06/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
541	Sùng Lan Như	09/01/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
542	Hờ A Kìa	13/05/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
543	Mùa Thị Pàng	01/06/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
544	Cứ Minh Phúc	15/02/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
545	Cứ A Mông	10/03/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
546	Vừ Hải Long	14/01/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
547	Sùng Nguyễn Tân	24/06/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
548	Giàng Thị Ngọc	23/02/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
549	Hờ A Hùng	18/02/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
550	Giàng A Phóng	01/11/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
551	Sùng Thị Súa	20/10/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
552	Vàng Hằng Nga	17/08/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
553	Vàng Văn Dương	09/12/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
554	Mùa Anh Cường	26/12/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
555	Giàng Chi Phương	18/09/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
556	Cứ Tiên Thành	26/04/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
557	Vàng Anh Thảo	06/07/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
558	Vàng Siêu Tính	02/07/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
559	Cứ Thị Tuyết	20/11/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
560	Mùa An Vẻnh	15/10/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
561	Mùa Thị Súa	30/01/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
562	Vàng Thị Xua	16/08/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
563	Cứ A Xuân	18/12/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
564	Hờ A Long	30/09/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
565	Sùng Thị Thu	09/11/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
566	Sùng Thị Dung	15/10/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
567	Giàng A Dương	27/04/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
568	Giàng Trung Hai	17/08/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
569	Vừ Thị Linh	06/04/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
570	Cứ Thị Bông	29/09/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
571	Lý A Trường	28/01/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
572	Hờ Thị Ngọc Lan	20/01/2020	Co Lót 1	160,000	a	9	1,440,000	
<b>Tổng cộng: 572</b>							<b>819,520,000</b>	